

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST

Ngày 14-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thành phần tham gia gồm:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bàn Thị Huệ.

2. Bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thành phần tham gia gồm:

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Văn Uyên và ông Đinh Văn Hải.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

- Giàng A V (tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 02 năm 1979 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản TH, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12 (không biết chữ); Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A T (đã chết); con bà Sòng Thị D, sinh năm 1958; vợ là Sòng Thị S,

sinh năm 1986; bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Theo Bản án số: 33/2012/HSST, ngày 19/6/2012, tính đến ngày phạm tội đã được xoá án tích); Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (Theo Quyết định số: 23/QĐ-TA ngày 28/8/2020, tính đến ngày phạm tội đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến ngày xét xử “có mặt”.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954; Địa chỉ: Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 27/12/2023 tổ công tác Công an xã KB làm nhiệm vụ, tiến hành test ma túy đối với Giàng A V (là đối tượng quản lý sau cai). Quá trình test ma túy, Giàng A V tự giác giao nộp 01 gói nilon màu hồng, buộc bằng sợi chỉ, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. V khai nhận đó là Heroine cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A V và thu giữ vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng, buộc bằng sợi chỉ, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 chiếc áo sơ mi màu nâu, có sọc kẻ trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A V.

Quá trình điều tra, bị cáo Giàng A V khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2023 V đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông dân tộc Mông tên V ở huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đến bán vải. Qua nói chuyện, V hỏi và mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy V mang đến lán nương của gia đình ở bản TH, xã KB và chia làm 02 gói, đều gói bằng nilon màu hồng để sử dụng dần. V đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 01 gói được buộc bằng sợi chỉ màu đỏ và cất giấu ở túi áo sơ mi để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 27/12/2023 khi đang ở lán nương thì tổ công tác Công an xã KB đến test ma túy đối với V, khi đó V tự giác giao nộp gói ma túy đang cất giấu ở túi áo sơ mi đang mặc trên người cho tổ công tác.

Ngày 28/12/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng như sau: 01 gói nilon màu hồng, buộc bằng sợi chỉ màu đỏ, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine thu giữ của Giàng A V: khối lượng là 0,193 gam, ký hiệu V1, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 211/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy là vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 180/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận:

“Mẫu ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine,...khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,193 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,193gam; loại Heroine (heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.”

Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Quyết định truy tố bị cáo Giàng A V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A V từ 20 (Hai mươi) đến 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, niêm phong, bên trong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở và 01 mảnh nilon màu hồng; 01 sợi chỉ màu đỏ thu giữ của bị cáo do là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi màu nâu, có kẻ sọc trắng, có vết rách sau lưng áo khoảng 07cm, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo (do bị cáo không yêu cầu nhận lại).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 35 phút ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại bản TH, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/12/2023 bị cáo Giàng A V đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,193 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, đang là đối tượng quản lý sau cai; bản thân có một tiền án về tội phạm ma túy, đã được xóa án tích. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo là người dân tộc

thiếu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, bị cáo thuộc hộ nghèo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở và 01 mảnh nilon màu hồng; 01 sợi chỉ màu đỏ và 01 chiếc áo sơ mi màu nâu, có kẻ sọc trắng, có vết rách sau lưng áo khoảng 07cm, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Xét là vật đã qua sử dụng cũ, không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai được mua ma túy với một người đàn ông dân tộc Mông, tên V ở huyện Vân Hồ (Do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ, chứng minh nào khác nên không có căn cứ để điều tra mở rộng, xem xét, giải quyết.

[7] Bị cáo thuộc hộ nghèo do đó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong, bên trong gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở và 01 mảnh nilon màu hồng; 01 (Một) sợi chỉ màu đỏ và 01 (Một) chiếc áo sơ mi màu nâu, có kẻ sọc trắng, có vết rách sau lưng áo khoảng 07cm, đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 06/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A V.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/5/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức